TỔNG CÔNG TY LIKSIN
TỔ CHUYÊN GIA

Số: 01/BC-TCG.Thung Carton

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tây Ninh ngày 24 tháng 11 năm 2025

BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ E-HSDT

Tên gói thầu Thùng carton
Thuộc dự án/dự toán mua sắm Thùng carton

Kính gửi: TỔNG CÔNG TY CÔNG NGHIỆP - IN - BAO BÌ LIKSIN - TNHH MỘT THÀNH VIÊN

I. THÔNG TIN CƠ BẢN

1. Giới thiệu chung về dự án/dự toán mua sắm, gói thầu và các căn cứ pháp lý

- Chủ đầu tư: TỔNG CÔNG TY CÔNG NGHIỆP - IN - BAO BÌ LIKSIN - TNHH MỘT THÀNH VIÊN
- Tên dự án/dự toán mua sắm: Thùng carton
- Tên gói thầu: Thùng carton
- Số KHLCNT: PL2500226630 thời điểm đăng tải 18/09/2025;
- Số E-TBMT: IB2500447872 - 00 thời điểm đăng tải 17/10/2025;
- Giá gói thầu: 3.269.970.000 đồng
- Nguồn vốn: Nguồn chi phí sản xuất kinh doanh
- Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu: 90 ngày
- Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu: Tháng 9 Năm 2025
- Hình thức, phương thức lựa chọn nhà thầu: Một giai đoạn một túi hồ sơ
- Loại hợp đồng: Trọn gói
- Thời gian thực hiện gói thầu: 12 tháng
- Tùy chọn mua thêm (nếu có): Không
- Các văn bản pháp lý liên quan:

+ Căn cứ Quyết định số 481/QĐ-Liksin ngày 18/09/25 của Tổng Giám Đốc Tổng Công ty Liksin về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự toán mua sắm Thùng Carton cho Chi nhánh TCT Liksin - Xí nghiệp In Bao bì Giấy;

+ Căn cứ Quyết định số 523/QĐ-Liksin ngày 17/10/25 của Tổng Giám Đốc Tổng Công ty Liksin về việc phê duyệt hồ sơ mời thầu gói thầu Thùng Carton thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu Thùng carton thuộc dự án mua sắm Thùng carton;

2. Tổ chuyên gia

a) Cơ sở pháp lý thành lập tổ chuyên gia:

Tổ chuyên gia được TỔNG CÔNG TY CÔNG NGHIỆP - IN - BAO BÌ LIKSIN - TNHH MỘT THÀNH VIÊN thành lập theo Quyết định số 463/QĐ-Liksin ngày 03/09/2025 để thực hiện đánh giá E-HSDT gói thầu mua Thùng carton cho Chi nhánh TCT Liksin - Xí nghiệp In Bao bì Giấy;

b) Thành phần tổ chuyên gia:

*Số lượng, họ tên, chức vụ, vị trí và phân công công việc cụ thể của các thành viên trong tổ chuyên gia được nêu tại **Bảng số 01**.*

Bảng số 01

Stt	Họ và tên	Chức vụ, vị trí trong tổ chuyên gia	Phân công công việc của các thành viên
1	Trần Mạnh Hà	Tổ trưởng	Đánh giá chung, kỹ thuật
2	Võ Thị Kim Tho	Thành viên	Đánh giá hợp lệ HSDT
3	Huỳnh Ngọc Xuất	Thành viên	Đánh giá về tài chính

c) Cách thức làm việc của tổ chuyên gia:

Phần này nêu cách thức làm việc của tổ chuyên gia, phân công công việc, thời gian hoàn thành... Trường hợp có quy chế làm việc của tổ chuyên gia thì chỉ cần đính kèm quy chế này. Trong phần này nêu rõ cách xử lý khi một thành viên trong tổ chuyên gia có ý kiến khác biệt so với đa số các thành viên khác. Ý kiến bảo lưu của thành viên đó (nếu có) phải được nêu trong Mục IV báo cáo này.

II. KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ E-HSDT

1. Biên bản mở thầu

Tổ chuyên gia cung cấp thông tin về kết quả mở thầutheo **Bảng số 02** dưới đây

Bảng số 02

Stt	Tên nhà thầu	Giá gói thầu	Giá dự thầu	Giá trị giảm giá (nếu có)	Giá dự thầu sau khi trừ đi giá trị giảm giá (nếu có)
1	CÔNG TY TNHH IN BAO BÌ AN BÌNH	3.269.970.000	3.539.669.100		3.539.669.100

2. Đánh giá tính hợp lệ của E-HSDT

a) Kết quả đánh giá về tính hợp lệ của E-HSDT được tổng hợp theo **Bảng số 03** dưới đây: *(tổng hợp từ Mẫu số 01)*

Bảng số 03

Stt	Tên nhà thầu	Kết luận (Đạt, không đạt)
	CÔNG TY TNHH IN BAO BÌ AN BÌNH	Đạt

b)Thuyết minh về các trường hợp E-HSDT không hợp lệ: *(Phần này thuyết minh chi tiết về việc nhà thầu được đánh giá không đạt, kể cả sau khi nhà thầu bổ sung, làm rõ E-HSDT):* Không có

c) Các nội dung bổ sung, làm rõ E-HSDT nhằm chứng minh tư cách hợp lệ của nhà thầu (nếu có). *Phần này nêu rõ các yêu cầu bổ sung, làm rõ E-HSDT của chủ đầu tư và văn bản bổ sung, làm rõ E-HSDT của nhà thầu:* Không có

3. Kết quả đánh giá về năng lực và kinh nghiệm

a) Kết quả đánh giá vềnăng lực, kinh nghiệm được tổng hợp theo **Bảng số 04** dưới đây: *(tổng hợp từ Mẫu số 02):*

Bảng số 04

Stt	Tên nhà thầu	Kết luận (Đạt, không đạt)
	CÔNG TY TNHH IN BAO BÌ AN BÌNH	Đạt

Ghi chú:

- Tại bước đánh giá năng lực, kinh nghiệm, Tổ chuyên gia đánh giá nội dung về nhân sự chủ chốt, thiết bị thi công chủ yếu của gói thầu xây lắp, PC, phần xây lắp trong gói thầu ECtrên cơ sở cam kết của nhà thầu trong đơn dự thầu mà không đánh giá theo nội dung kê khai, tài liệu đính kèm trong E-HSDT.

b) Thuyết minh các trường hợp nhà thầu không đáp ứng yêu cầu về năng lực và kinh nghiệm nêu trong E-HSMT. *Phần này thuyết minh chi tiết về việc không đáp ứng yêu cầu về năng lực và kinh nghiệm của nhà thầu (kể cả sau khi nhà thầu bổ sung, làm rõ E-HSDT): Không có*

c) Các nội dung làm rõ E-HSDT nhằm chứng minh năng lực và kinh nghiệm của nhà thầu (nếu có). *Phần này nêu rõ các yêu cầu bổ sung, làm rõ E-HSDT của chủ đầu tư và văn bản bổ sung, làm rõ E-HSDT của nhà thầu (nếu có): Không có*

4. Kết quả đánh giá về kỹ thuật

a) Kết quả đánh giá về kỹ thuật được tổng hợp theo **Bảng số 05** dưới đây: *(tổng hợp từ Mẫu số 03A hoặc Mẫu số 03B)*:

Bảng số 05

Stt	Tên nhà thầu	Kết quả đánh giá	Ghi chú
	CÔNG TY TNHH IN BAO BÌ AN BÌNH	Đạt	

b) Thuyết minh các trường hợp nhà thầu không đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật nêu trong E-HSMT (kể cả khi đã làm rõ E-HSDT (nếu có)). *Thuyết minh chi tiết về việc nhà thầu không đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật của E-HSDT: Không có*

c) Các nội dung bổ sung, làm rõ E-HSDT (nếu có): *Phần này nêu rõ các yêu cầu bổ sung, làm rõ E-HSDT của chủ đầu tư và văn bản bổ sung, làm rõ E-HSDT của nhà thầu (nếu có): Không có*

d) Các nội dung lưu ý trong quá trình đánh giá. *Phần này nêu rõ các nội dung lưu ý trong quá trình đánh giá, bao gồm cả trường hợp trong tổ chuyên gia có*

một hoặc một số thành viên có đánh giá khác biệt so với đa số các thành viên còn lại và biện pháp xử lý đối với trường hợp đó (nếu có): Không có

5. Kết quả đánh giá về tài chính

Kết quả đánh giá về tài chính được tổng hợp theo **Bảng số 06** dưới đây: *(được tổng hợp từ Mẫu số 07A hoặc Mẫu số 07B)*:

Bảng số 06

Stt	Nội dung	CÔNG TY TNHH IN BAO BÌ AN BÌNH	Nhà thầu B	...
1	Giá dự thầu (giá ghi trong đơn dự thầu không tính giá trị giảm giá, nếu có)	3.539.669.100		
2	Giá trị hiệu chỉnh sai lệch thừa (đối với gói thầu xây lắp, EPC, EC, PC áp dụng hợp đồng trọn gói, nếu có)			
3	Giá trị giảm giá (nếu có)			
4	Giá dự thầu sau hiệu chỉnh sai lệch thừa trừ giá trị giảm giá (nếu có)	3.539.669.100		
	Phương pháp giá thấp nhất			
5	$\Delta_{UĐ}$(nếu có)			
6	Giá dự thầu sau hiệu chỉnh sai lệch thừa trừ giá trị giảm giá (nếu có), tính ưu đãi (nếu có)			

Phần này nêu các nội dung lưu ý trong quá trình đánh giá về tài chính (nếu có).

Đối với chào giá trực tuyến theo quy trình thông thường, giá dự thầu tại Mục 1 và giá dự thầu sau hiệu chỉnh sai lệch thừa trừ giá trị giảm giá tại Mục 4 là giá chào cuối cùng (bao gồm cả thuế, phí, lệ phí, nếu có) không bao gồm chi phí dự phòng sau thời điểm kết thúc chào giá trực tuyến.

6. Bảng tổng hợp kết quả đánh giá E-HSDT

Trên cơ sở đánh giá E-HSDT của tổ chuyên gia, kết quả đánh giá E-HSDT được tổng hợp theo **Bảng số 07** với các nội dung cơ bản như sau:

Bảng số 07

Stt	Nội dung	Nhà thầu		
		CÔNG TY TNHH IN BAO BÌ AN BÌNH	B	...
1	Kết quả đánh giá tính hợp lệ của E-HSDT	Đạt		
2	Kết quả đánh giá về năng lực và kinh nghiệm	Đạt		
3	Kết quả đánh giá về kỹ thuật	Đạt		
	Phương pháp giá thấp nhất			
4	Giá dự thầu sau hiệu chỉnh sai lệch thừa (nếu có) trừ giá trị giảm giá (nếu có), tính ưu đãi (nếu có)	3.539.669.100		
5	Xếp hạng các E-HSDT*	1		

*Ghi chú *:*

- Đối với gói thầu áp dụng loại hợp đồng theo đơn giá cố định hoặc đơn giá điều chỉnh, hợp đồng theo thời gian đối với gói thầu phi tư vấn, chi phí dự phòng không dùng để so sánh, xếp hạng nhà thầu.

- Đối với chào giá trực tuyến theo quy trình thông thường, giá dự thầu tại Mục 1 và giá dự thầu sau hiệu chỉnh sai lệch thừa trừ giá trị giảm giá tại Mục 4 là giá chào cuối cùng (bao gồm cả thuế, phí, lệ phí, nếu có) không bao gồm chi phí dự phòng sau thời điểm kết thúc chào giá trực tuyến.

- Đối với gói thầu hàng hóa, hỗn hợp yêu cầu nhà thầu chào không tách thuế, việc so sánh, xếp hạng E-HSDT được xác định trên cơ sở giá dự thầu bao gồm toàn bộ thuế, phí, lệ phí (nếu có). Đối với gói thầu yêu cầu nhà thầu chào tách thuế thì không xem xét và không đưa vào để so sánh, xếp hạng nhà thầu đối với chi phí về thuế, phí, lệ phí liên quan đến nhập khẩu, thuế tiêu thụ đặc biệt (nếu có), thuế VAT của hàng hóa.

- Trường hợp chủ đầu tư đưa ra các khoản tạm tính thì phần Chi phí cho các khoản tạm tính, trong đó bao gồm Chi phí công nhật sẽ được tách riêng và không được xem xét trong quá trình đánh giá E-HSDT để so sánh, xếp hạng các E-HSDT.

- Trường hợp E-HSDT của các nhà thầu được đánh giá ngang nhau thì thực hiện xếp hạng theo quy định tại khoản 18 Điều 140 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP.

- Trường hợp chỉ có 1 nhà thầu đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật, không cần xác định ưu đãi, giá đánh giá, xếp hạng nhà thầu.

- Đối với việc mua sắm hàng hóa, trường hợp các nhà thầu chào hàng hóa có cùng ký mã hiệu (nếu có), hãng sản xuất, năm sản xuất, xuất xứ Việt Nam nhưng có nhà thầu kê khai, có nhà thầu không kê khai hàng hóa này thuộc đối tượng ưu đãi thì tổ chuyên gia cho các nhà thầu không kê khai ưu đãi được làm rõ để có cơ sở đánh giá ưu đãi đối với các hàng hóa này.

7. Kết quả đánh giá chi tiết nhân sự chủ chốt, thiết bị thi công chủ yếuđối với gói thầu xây lắp, PC, phần xây lắp gói thầu EC[1]

a) Kết quả đánh giá chi tiết nhân sự chủ chốt, thiết bị thi công chủ yếu được tổng hợp theo **Bảng số 08** dưới đây: *(tổng hợp từ Mẫu số 02B)*:

Bảng số 08

Stt	Tên nhà thầu	Kết quả đánh giá	Ghi chú
		Đạt/Không đạt	

b) Thuyết minh trường hợp nhà thầu không đáp ứng yêu cầu về *nhân sự chủ chốt, thiết bị thi công chủ yếu* nêu trong E-HSMT (kể cả khi đã làm rõ E-HSDT (nếu có), thay thế 2 lần thiết bị thi công chủ yếu, nhân sự chủ chốt).

c) Các nội dung bổ sung, làm rõ E-HSDT (nếu có): *Phần này nêu rõ các yêu cầu bổ sung, làm rõ E-HSDT của chủ đầu tư và văn bản bổ sung, làm rõ E-HSDT của nhà thầu (nếu có).*

[1] Thực hiện đối với gói thầu xây lắp, PC, EC. Tổ chuyên gia đánh giá chi tiết với nhà thầu xếp hạng thứ nhất, trường hợp nhà thầu thứ nhất không đáp ứng thì tiến hành đánh giá với nhà thầu xếp hạng tiếp theo.

- Sau khi đánh giá về tài chính, nhà thầu xếp hạng thứ nhất được đánh giá chi tiết về nhân sự chủ chốt, thiết bị thi công chủ yếu theo kê khai, tài liệu đính kèm của nhà thầu trong E-HSDT. Trường hợp nội dung kê khai, tài liệu đính kèm của nhà thầu không đáp ứng, chủ đầu tư yêu cầu nhà thầu làm rõ E-HSDT để bổ sung, thay đổi nhân sự chủ chốt, thiết bị thi công chủ yếu so với nội dung đã kê khai, tài liệu đính kèm trong E-HSDT. Việc bổ sung, thay đổi đối với từng nhân sự chủ chốt, thiết bị thi công chủ yếu không đáp ứng được thực hiện tối đa 02 lần để bảo đảm nhà thầu có nhân sự chủ chốt, thiết bị thi công chủ yếu đáp ứng yêu cầu của E-HSMT theo cam kết trong đơn dự thầu. Trường hợp nhà thầu không bổ sung, thay thế nhân sự chủ chốt, thiết bị thi công chủ yếu hoặc sau khi làm rõ, bổ sung, thay đổi, nhà thầu không bố trí được nhân sự chủ chốt, thiết bị thi công chủ yếu đáp ứng yêu cầu của E-HSMT theo cam kết trong đơn dự thầu thì nhà thầu sẽ bị loại và bị đánh giá về uy tín khi tham dự thầu theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, bị khóa tài khoản trong vòng 03 tháng kể từ ngày chủ đầu tư công khai tên nhà thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia.

- Việc nhà thầu không bổ sung, thay thế nhân sự chủ chốt, thiết bị thi công chủ yếu hoặc sau khi làm rõ, bổ sung, thay đổi, nhà thầu không bố trí được nhân sự chủ chốt, thiết bị thi công chủ yếu đáp ứng yêu cầu của E-HSMT theo cam kết trong đơn dự thầu nhằm tạo điều kiện để một bên trúng thầu thì nhà thầu sẽ bị coi là hành vi thông thầu theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 16 Luật Đấu thầu và bị xử lý theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 133 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP.

- Trường hợp nhà thầu cố ý kê khai nhân sự chủ chốt, thiết bị chủ yếu không trung thực trong E-HSDT nhằm làm sai lệch kết quả lựa chọn nhà thầu thì không được thay thế nhân sự, thiết bị khác, E-HSDT của nhà thầu bị loại và nhà thầu sẽ bị coi là gian lận theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 16 của Luật Đấu thầu và bị xử lý theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 133 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP.

-Trường hợp nhà thầu bị loại, tổ chuyên gia đánh giá nhân sự chủ chốt, thiết bị chủ yếu của nhà thầu xếp hạng tiếp theo.

8. Thời gian đánh giá E-HSDT:

Tổ chuyên gia ghi thời gian đánh giá E-HSDT từ ngày 05 tháng11 năm 2025 đến ngày 24 tháng 11 năm 2025 lập báo cáo đánh giá.

9. Các nội dung lưu ý, các vấn đề phát sinh cần xử lý tình huống trong quá trình đánh giá: Không có

Phần này nêu rõ các nội dung lưu ý trong quá trình đánh giá, các vấn đề phát sinh cần xử lý tình huống, bao gồm cả trường hợp trong tổ chuyên gia có một hoặc một số thành viên có đánh giá khác biệt so với đa số các thành viên còn lại và biện pháp xử lý đối với trường hợp đó (nếu có).

III. TRÌNH DUYỆT KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ VÀ KIẾN NGHỊ

Trên cơ sở đánh giá E-HSDT, tổ chuyên gia trình chủ đầu tư các nội dung sau đây:

Giá dự thầu cao hơn giá gói thầu, cụ thể:

- *Giá gói thầu:* 3.269.970.000 đồng.
- *Giá dự thầu:* 3.539.669.100 đồng.

HSDT đạt tuy nhiên giá vượt giá gói thầu nên trình Chủ đầu tư xem xét cho hủy thầu.

1 Danh sách nhà thầu được xem xét, xếp hạng và thứ tự xếp hạng nhà thầu: [Tổ chuyên gia nêu danh sách và thứ tự xếp hạng nhà thầu].

Trên cơ sở danh sách xếp hạng, tổ chuyên gia kiến nghị chủ đầu tư mời nhà thầu xếp hạng thứ nhất thực hiện đối chiếu tài liệu theo quy định tại hồ sơ mời thầu.

Đối với gói thầu mua sắm tập trung áp dụng lựa chọn nhà thầu theo khả năng cung cấp, tên các nhà thầu được đề nghị trúng thầu là danh sách các nhà thầu có giá dự thầu sau khi trừ đi giá trị giảm giá (nếu có) tính trên mỗi đơn vị của hạng mục nhà thầu dự thầu theo thứ tự từ thấp đến cao cho đến khi tổng số lượng hàng hóa mà các nhà thầu trúng thầu chào thầu bằng số lượng hàng hóa nêu trong E-HSMT và ghi giá đề nghị trúng thầu tương ứng với từng nhà thầu.

2. Nhận xét về tính cạnh tranh, công bằng, minh bạch và hiệu quả kinh tế trong quá trình tổ chức lựa chọn nhà thầu. Trường hợp chưa đảm bảo cạnh tranh, công bằng, minh bạch, hiệu quả kinh tế, phải nêu lý do và đề xuất biện pháp xử lý;

3. Những nội dung của E-HSMT chưa phù hợp với quy định của pháp luật về đấu thầu dẫn đến hạn chế sự tham dự thầu của nhà thầu hoặc dẫn đến có cách hiểu không rõ hoặc khác nhau trong quá trình đánh giá E-HSDT hoặc có thể dẫn

đến làm sai lệch kết quả lựa chọn nhà thầu; đề xuất biện pháp xử lý. [Trường hợp không có nội dung này thì ghi KHÔNG CÓ]

4. Đối chiếu tài liệu:

Tổ chuyên gia kiến nghị chủ đầu tư về việc đối chiếu:

Nhà thầu được mời vào đối chiếu tài liệu phải nộp một bộ tài liệu chứng minh tính hợp lệ, năng lực và kinh nghiệm, kỹ thuật (nếu có) cho chủ đầu tưđể đối chiếu với thông tin nhà thầu kê khai trong E-HSDT, bao gồm:

a) Bản gốc bảo đảm dự thầu (đối với trường hợp sử dụng thư bảo lãnh hoặc giấy chứng nhận bảo hiểm bảo lãnh bằng văn bản giấy) hoặc Séc bảo chi; theo quy định tại Mục 18.7 E-CDNT;

b) Đối với nhà thầu tự cập nhật số liệu về thuế trên Hệ thống từ năm 2021 trở đi (không phải do Hệ thống tự trích xuất), tài liệu chứng minh thực hiện nghĩa vụ kê khai thuế, nộp thuế của năm gần nhất phù hợp với số liệu về thuế của nhà thầu trên Hệ thống thuế điện tử. Trường hợp số liệu của nhà thầu được trích xuấttừ Hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp,Hệ thống thuế điện tử thì không yêu cầu nhà thầu xuất trình tài liệu để chứng minh;

c) Đối với nhà thầu tự cập nhật số liệu tài chính trên Hệ thống từ năm 2021 trở đi (không phải do Hệ thống tự trích xuất), tài liệu chứng minh tình hình tài chính theo quy định tại Mẫu số 08A Chương IV phù hợp với số liệu tài chính trên Hệ thống thuế điện tử. Trường hợp số liệu của nhà thầu do Hệ thống trích xuất từ Hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp, Hệ thống thuế điện tử thì không yêu cầu nhà thầu xuất trình tài liệu để chứng minh;

d) Các tài liệu chứng minh về hợp đồng tương tự mà nhà thầu kê khai, đính kèm trong E-HSDT (hợp đồng, biên bản nghiệm thu, thanh lý, thông tin về hóa đơn theo quy định của pháp luật...); đối với gói thầu mua sắm hàng hóa thì đối chiếu tài liệu chứng minh năng lực sản xuất (đối với trường hợp nhà thầu là nhà sản xuất) (nếu có);

đ) Tài liệu chứng minh nguồn lực tài chính theo quy định tại Mẫu số 08B, Mẫu số 08C Chương IV;

e) Tài liệu chứng minh khả năng huy động nhân sự, thiết bị, bằng cấp, chứng chỉ, kinh nghiệm của nhân sự mà nhà thầu kê khai trong E-HSDT;

g) Tài liệu khác: [Tổ chuyên gia liệt kê các nội dung, tài liệu cần đối chiếu khác (nếu có]

5. Thông tin nhà thầu xếp hạng thứ nhất :

STT	Tên nhà thầu	Mã số thuế	Giá gói thầu	Nguồn vốn	Giá dự thầu	Giá đề nghị trúng thầu	Thời gian thực hiện gói thầu	Thời gian thực hiện hợp đồng	Các nội dung khác (nếu có)
	[Tổ chuyên gia điền]	*[Tổ chuyên gia điền]*	*[Tổ chuyên gia điền]*	*[Tổ chuyên gia điền]*	*[Tổ chuyên gia điền]*	*[Tổ chuyên gia điền]*	*[Tổ chuyên gia điền]*	*[Tổ chuyên gia điền]*	*[Tổ chuyên gia điền]*

Tổ chuyên gia kiến nghị chủ đầu tư căn cứ các nội dung được tổ chuyên gia trình tại Mục III của báo cáo này và kết quả đối chiếu tài liệu theo quy định HSMT để làm cơ sở phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu.

IV. Ý KIẾN BẢO LƯU

Trường hợp có ý kiến bảo lưu thì cần nêu rõ các thông tin: nội dung đánh giá, ý kiến bảo lưu, lý do và đề nghị thành viên có ý kiến bảo lưu ký tên theo bảng dưới đây:

Stt	Nội dung đánh giá	Ý kiến bảo lưu	Lý do	Ký tên
		Không có		

[Trường hợp không có nội dung này thì ghi KHÔNG CÓ]

Báo cáo đánh giá này được lập bởi:

Tổ Trưởng	Thành Viên	Thành viên
Trần Mạnh Hà	**Võ Thị Kim Tho**	**Huỳnh Ngọc Xuất**

[Tất cả các thành viên của tổ chuyên gia ghi rõ họ tên và ký, kể cả thành viên có ý kiến bảo lưu (nếu có)].